

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **714/2015/HSPT**
Ngày: 01/12/2015

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội
Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông **Trương Việt Toàn**
- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Từ Bắc, ông Nguyễn Xuân Hùng
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:*
Ông Nhĩ Bá Tuyển, Kiểm sát viên.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* bà Vương Thị Vân Anh, cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Ngày 01 tháng 12 năm 2015, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 672/2015/HSPT ngày 05 tháng 11 năm 2015 đối với bị cáo Trịnh Hồng P do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đối với bản án hình sự sơ thẩm số 290/2015/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội:

Bị cáo bị kháng nghị:

Trịnh Hồng P, sinh năm 1983; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 12 Thôn Đ, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Trịnh Văn T và bà Nguyễn Thị Kim O; Vợ Dương Thị T; có một con sinh năm 2008; Tiền án: Không; Tiền sự: Năm 2008 bị Công an quận Thanh Xuân xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa); Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/7/2014; trả tự do ngày 30/9/2015; Danh bản: Số 553 lập ngày 15/7/2014 tại Công an quận Đống Đa; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội truy tố, xét xử về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 08/7/2014, tại trước cửa nhà số 342 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, Đống Đa, Hà Nội, Công an phường Ngã Tư Sở phát hiện bắt quả tang Trịnh Hồng P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 gói nhỏ chất bột màu trắng để trong vỏ bao thuốc lá Vinataba P đang cầm trong lòng bàn tay trái. Ngoài ra còn thu giữ của P 01 xe máy ELEGANT biển kiểm soát 33-P4-0391.

Tại bản kết luận giám định số 4335/PC54 ngày 31/7/2014 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 01 gói chất bột màu trắng là bột Heroin, cân nặng bột là 0,106 gam.

Bản kết luận giám định bổ sung số 6834/PC54 ngày 28/10/2014 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội kết luận hàm lượng Heroin trong 01 gói chất bột màu trắng là: 71,4%.

Tại cơ quan điều tra, Trịnh Hồng P khai nhận hành vi phạm tội của mình. P khai: Khoảng 13 giờ cùng ngày 08/7/2014, P đến bãi rác Trung Liệt mục đích mua ma túy về sử dụng thì gặp một thanh niên không quen biết, người này hỏi P có mua Hêroin không sau đó nói có 1 gói loại 200.000đồng và rủ P chung tiền để cùng sử dụng. P đồng ý đưa 100.000đồng cho người thanh niên này sau đó cả hai cùng đi về khu vực Ngã Tư Sở, tại đây người thanh niên đưa cho P 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba bên trong có một gói nhỏ Heroin để người thanh niên đi mua xi lanh và nước cất cùng sử dụng thì P bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật còn người thanh niên bỏ chạy thoát.

Đối với người thanh niên chung tiền mua ma túy với P, do không xác định được căn cước lai lịch nên cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với chiếc xe máy ELEGANT biển kiểm soát 33P4-0391, qua điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của Trịnh Hồng P và là tài sản hợp pháp của chị Dương Thị T, NKTT: Đ, thị Trấn H, T, Vĩnh Phúc. Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả xe cho chị T. Chị T không có yêu cầu gì khác.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 290/2015/HSST ngày 30/9/2015 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46, điều 25 Bộ luật hình sự, Điều 227 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trịnh Hồng P. Trả tự do ngay cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về hành vi phạm tội khác.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08 tháng 10 năm 2015 Viện kiểm sát quận Đống Đa, thành phố Hà Nội kháng nghị xử phạt tù giam đối với bị cáo Trịnh Hồng P.

Bị cáo Trịnh Hồng P có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa do ốm yếu (đơn có xác nhận của Công an xã H).

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

-Về hình thức: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội trong hạn luật định là hợp lệ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

-Về nội dung: Sau khi xem xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 250 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng nghị, sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm, hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại và áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY:

Về hình thức: Kháng nghị của Viện kiểm sát quận Đống Đa, thành phố Hà Nội trong hạn luật định là hợp lệ, nên được chấp nhận.

Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của bị cáo tại cơ quan điều. Các lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 08/7/2014, tại trước cửa nhà số 342 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, Đống Đa, Hà Nội, Trịnh Hồng P có hành vi cất giấu 01 gói

Heroin, cân nặng bột là 0,106 gam, hàm lượng Heroin là 71,4% với mục đích sử dụng cho bản thân.

Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,106 gam, hàm lượng Heroin là 71,4% với mục đích sử dụng cho bản thân, đây là hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng nghị Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất độc được. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã bỏ ra số tiền 100.000đ để mua 0,106 gam heroin về để sử dụng.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Qua giám định chất thu được có trọng lượng 0,106 gam và hàm lượng Heroin là 71,4%, thực chất lượng Heroin bị cáo tàng trữ chỉ là 0,0765gam. Theo quy định tại điều 194 BLHS thì chỉ người nào tàng trữ chất ma túy (mà không phải hợp chất ma túy) thì bị xét xử theo điều luật này. Căn cứ vào công văn hướng dẫn số 234/TATC-HS ngày 17/9/2014 và Thông tư số 17/2007/TTLT-BCA-VKSTC-BTP tại điểm b mục 3.6 quy định người nào tàng trữ trái phép Heroin hoặc Cocain có trọng lượng trên 0,1 gam thì phải chịu trách nhiệm hình sự mà không phải trọng lượng hợp chất Heroin từ 0,1 gam trở lên. Do vậy với tính chất, mức độ phạm tội như trên của bị cáo căn cứ thông tư số 17, công văn 234/TATC và tình trạng bệnh của bị cáo thuộc trường hợp bị bệnh nặng (theo trích sao bệnh án của bệnh viện đa khoa Hà Đông thì bị cáo bị HIV chuyển giai đoạn AIDS và có tiên lượng xấu, tình trạng sức khỏe hiện tại tiêu chảy, suy nhược cơ thể). Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 25 Bộ luật hình sự cho bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Trịnh Hồng P.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 290/2015/HSST ngày 30/9/2015 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đối với bị cáo Trịnh Hồng P.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 25 Bộ luật hình sự; Pháp lệnh số 10 ngày 27.2.2009 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trịnh Hồng P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND, VKS, CA, THA quận Đống Đa;
- VKS Tp Hà Nội; PC 27 Công an Tp Hà Nội; Sở Tư pháp TPHN;
- UBND xã H, huyện M, Tp. Hà Nội (thay cho thông báo KQXX);
- Lưu trữ;
- Lưu HSVA.

**Thẩm phán
Chủ tọa phiên tòa**

(Đã kí)

Trương Việt Toàn